

CÔNG TY CP XI MĂNG XUÂN THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: 81./2025/CBTT-XT

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Hà nam, ngày 29 tháng 03 năm 2025**Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần xi măng Xuân Thành gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần xi măng Xuân Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy phép có giá trị tương đương) số: 0700576529

Ngày cấp: 23/02/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/01/2025

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam

- Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử: Thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Điện thoại: 02263 757 666; Số fax: 02263 757 999; Email: info@ximangxuanthanh.vn

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất xi măng, Clinker
- Mã số thuế: 0700576529

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (*trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo*):

Chỉ tiêu		ĐVT	31/12/2023	31/12/2024
1	Vốn chủ sở hữu (đồng)		7,018,800,172,315	7,044,509,129,544
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Đồng	6,168,000,000,000	6,168,000,000,000
-	Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	Đồng	-	-
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	850,800,172,315	876,509,129,544
-	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Đồng	-	-
-	Chênh lệch tỷ giá	Đồng	-	-
2	Tổng số nợ phải trả (đồng)		14,470,710,696,092	13,905,143,900,879
-	Nợ vay ngân hàng	Đồng	11,265,129,058,586	10,639,295,863,416
-	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Đồng	2,096,944,735,773	2,013,018,387,374



+	Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	Đồng	2,096,944,735,773	2,013,018,387,374
+	Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	Đồng	-	-
+	Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	Đồng	-	-
-	Nợ phải trả khác	Đồng	1,108,636,901,733	1,252,829,650,089
+	Phải trả người bán ngắn hạn	Đồng	259,554,673,756	263,368,209,330
+	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	Đồng	169,168,951,734	436,304,406,997
+	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Đồng	33,160,419,522	71,517,290,119
+	Phải trả người lao động	Đồng	15,765,094,000	29,767,299,100
+	Chi phí phải trả ngắn hạn	Đồng	58,866,968,781	50,014,670,299
+	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Đồng	574,583,819	316,772,852
+	Phải trả ngắn hạn khác	Đồng	399,521,708	237,479,394
+	Phải trả người bán dài hạn	Đồng	559,891,763,355	387,678,457,371
+	Dự phòng phải trả dài hạn	Đồng	11,254,925,058	13,625,064,627
3	Cơ cấu vốn (lần):			
-	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0.673	0.664
-	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.062	1.974
4	Khả năng thanh toán (lần):			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	1.010	0.830
-	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	Lần	0.738	0.507
-	Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	Lần	1.093	1.153
5	Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):			
-	Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	Lần	0.299	0.286
-	Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	Lần	0.299	0.286
6	Lợi nhuận (đồng):			
-	Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	Đồng	78,189,981,303	93,428,084,776
-	Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	Đồng	12,382,750,979	25,708,957,229
-	Lỗ lũy kế (nếu có)			
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):			
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0.06	0.12
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0.18	0.36
8	Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)			

8529
3 TY
HÀN
ÁNG
HÀNH
A.T.V

Handwritten marks and signatures at the bottom right of the page.

3. Ý kiến của Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi tổ chức Kiểm toán đủ điều kiện

Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Ý kiến của Kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



Vũ Hải Chiền

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ
THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Quang Bắc

